



## Cùng nhau luyện tập PHƯƠNG PHÁP LUẬN SÁNG TẠO

### *Dây điện thoại: vừa dài vừa ngắn được không*

Trần Nguyên Phong  
K. 222

Ông bà ta có câu “Văn ôn võ luyện” là ý nói muốn giỏi hay thành thạo tay nghề trong bất cứ lĩnh vực gì, ta cần siêng năng tập luyện, thực hành, thì mới mong có ngày “gạo chín thành cơm”. Vì vậy một trong những cách luyện tập của tôi là giải lại các bài toán ví dụ.

Một trong các bài toán đó là dây điện thoại “có sẵn” trong giáo trình sơ cấp.

**Bài toán được phát biểu:** Đối với máy điện thoại để bàn, dây nối ống nghe phải như thế nào để có thể đàm thoại từ một vị trí xa thật thoải mái, mà dây nối ống nghe vẫn gọn gàng.

#### **Giải bài toán:**

##### **1. Hiểu bài toán:**

Hệ là chiếc máy điện thoại để bàn gồm: bàn máy để quay, ống nghe và dây nối ống nghe. Tính hệ thống của hệ là công cụ để đàm thoại với một người/thiết bị ở khoảng cách xa.

##### **2. Mục đích cần đạt:**

Làm thế nào để có thể nghe và nói bằng điện thoại từ một vị trí xa mà vẫn đảm bảo dây nối ống vẫn gọn gàng.

##### **3. Phát biểu thành mâu thuẫn và phát ý tưởng giải quyết mâu thuẫn**

###### **a. Mâu thuẫn kỹ thuật:**

**MK1:** Bằng cách dùng dây dài thì “ta có thể đàm thoại từ một vị trí xa” (A tốt lên) nhưng “gây khó khăn/vướng cho hoạt động khác” (B xấu đi).

**MK2:** Bằng cách dùng dây ngắn thì dây điện thoại gọn hơn (B tốt lên) nhưng không thể nghe điện thoại từ một khoảng cách xa (A xấu đi)

Để giải quyết MK1: chọn thông số A là thông số 35: độ thích nghi, tính phổ dụng và thông số B là thông số 36: độ phức tạp của thiết bị.

Sử dụng bảng, ta được các nguyên tắc sáng tạo có thể dùng là: 15, 29, 37, 28. Từ nội dung của các nguyên tắc sáng tạo, ta phát ra được các ý tưởng như sau:

- Dây nghe không có nhưng chức năng vẫn có. Theo nguyên tắc thay thế sơ đồ cơ học thì giữa ống nghe và bàn máy sẽ tác động với nhau dựa trên nguyên lý của điện từ trường. Do đó điện thoại bàn có dạng mẹ bông con, nghĩa là không có dây nối giữa chúng.
- Thiết kế dây nghe có khả năng co giãn (thay đổi chiều dài) theo vị trí người nghe, có cấu tạo giống như thước dây (nguyên tắc linh động).

**b. Mâu thuẫn vật lý:** Dây ống nghe phải dài để người nghe có thể tiện lợi trong việc di chuyển trong khi đàm thoại và phải ngắn để có thể thu gọn lại lúc gác ống nghe lên bàn máy. Hoặc dây ống nghe phải có và phải không có.

Sử dụng các biến đổi mẫu ta có được các ý tưởng sau:

- Thiết kế dây ống nghe thành nhiều đoạn, các đoạn có thể chuyển động tương đối với nhau (nguyên tắc chứa trong) (theo gợi ý của biến đổi mẫu 1.4).
- Dây ống nghe được gắn với một sợi dây có khả năng đàn hồi. Chẳng hạn một đoạn dây có khả năng thu lại sau khi bị kéo ra, một đầu thì nối với đoạn dây gắn với bàn máy, đầu kia nối với đoạn dây gắn với ống nghe (theo gợi ý của phép chuyển hệ thống một).
- Dây ống nghe có kích thước rất nhỏ (vi mô). Do vậy sự truyền trong dây dựa trên sóng điện từ (theo gợi ý của phép chuyển hệ thống ba).

#### **4. Lựa chọn ý tưởng khả thi và ra quyết định**

Từ các ý tưởng trên ta thấy có thể thiết kế dây nghe: có dạng lò xo xoắn ốc được bao bọc bằng vật liệu dẻo có khả năng co giãn tốt để có thể thay đổi chiều dài một cách linh động theo vị trí người nghe mà còn đảm bảo thu gọn được sau khi ống nghe được cất lên bàn máy. Đó là dạng phổ biến của các loại điện thoại để bàn ngày nay. Nhưng hiện đại hơn, người ta có thể chế tạo ra các loại điện thoại không cần dây nghe (mẹ bông con) và điện thoại di động (có thể mang đi thật xa mà vô cùng gọn). Còn dây nghe có cấu trúc gồm một đoạn cuộn tròn trong một cái vỏ, có khả năng thu lại khi bị kéo giãn. Một đầu nối với đoạn dây của bàn máy, một đầu nối với ống nghe chưa thấy có trên thực tế, nhưng hoàn toàn có thể dùng trong thực tế.

#### **5. Kết luận**

Ta có thể thấy được tính hệ thống của dây nghe cần phát triển theo đúng các quy luật đảm bảo tính tương hợp (giữa dây ống nghe với bàn máy, người nghe, tai nghe), tính thông suốt (đảm bảo chức năng truyền tín hiệu ngày càng tốt), tính lý tưởng (không cần có dây nối ống nghe với bàn máy mà chức năng truyền âm vẫn thực hiện), tính điều khiển (dây ống nghe linh động hơn) để đảm bảo bài toán được giải quyết tốt với màn hình 9N hệ.



“Không phải trẻ con nào cũng thích kẹo”!<sup>1</sup>

## NHỮNG BÀI TOÁN DƯỚI GÓC NHÌN CỦA QUY LUẬT VỀ TÍNH TƯƠNG HỢP

Minh Quân



Siêu thị (supermarket) là một hệ thống giúp người mua hàng tự chọn những mặt hàng họ cần mà không sợ bị lừa. Do tính thuận tiện này nên tốc độ tăng trưởng của các siêu thị ở Việt Nam khá nhanh (hệ thống siêu thị Coopmart tăng trưởng hơn 40%/năm, Metro hơn 30%/năm – theo số liệu của Ngân hàng phát triển châu Á). Sự tăng trưởng nhanh cũng đồng nghĩa với việc các siêu thị đó đã giải quyết thành công nhiều vấn đề trong quá trình phát triển của mình.

Như đã biết, sự tăng trưởng hay suy thoái của một hệ thống phụ thuộc rất nhiều vào cách thức

giải quyết các tình huống vấn đề xuất hiện trong quá trình phát triển. Chúng ta cùng xem xét những thành, bại của các công ty qua câu chuyện sau

1. Khi bắt đầu hoạt động tại thị trường Hàn Quốc, cả Carrefour và Wal-Mart đều làm dấy lên làn sóng lo ngại trong các nhà phân phối hàng hóa nội địa. Họ cho rằng với kinh nghiệm quản lý của một tập đoàn đa quốc gia và có vốn lớn, chẳng mấy chốc hai đại gia này sẽ “thôn tính” và thao túng thị trường bán lẻ Hàn Quốc như đã từng làm ở nhiều quốc gia khác trên thế giới.

Tuy nhiên, hàng hóa ở hai chuỗi cửa hàng này thường được đóng gói rất kỹ và kiểu cách nên nhiều khách hàng tỏ ra e ngại khi muốn xem xét cẩn thận món hàng mà họ muốn mua... hiếm khi thấy nhân viên hướng dẫn để giải đáp những thông tin liên quan đến sản phẩm mà khách hàng cần biết trước khi quyết định có nên mua hay không.

Trong khi đó, các cửa hàng của Hàn Quốc thường sắp xếp hàng hóa theo hướng thuận tiện nhất cho khách hàng quan sát, so sánh các mặt hàng cùng loại với nhau. Nhân viên bán hàng trong các cửa hàng của Hàn Quốc cũng thường xuyên có mặt để kịp thời trả lời hoặc hướng dẫn khi khách hàng cần đến. Nhờ sự thông hiểu tập quán, sở thích tiêu dùng của người dân, các chuỗi cửa hàng của doanh nghiệp Hàn Quốc đã đáp ứng rất tốt nhu cầu của khách hàng...

Kết quả là sau tám năm năm hoạt động ở Hàn Quốc, tập đoàn bán lẻ hàng đầu thế giới Wal-Mart đã tuyên bố rút lui khỏi thị trường này bằng cách bán hết các cơ sở của mình cho tập đoàn bán lẻ nội địa Shinsegae với giá gần 900 triệu đô la Mỹ. Trước đó không lâu, tập đoàn bán lẻ lớn thế hai thế giới là Carrefour của Pháp cũng gây nên một cơn

<sup>1</sup> Báo tường TSK số 3/2006

“địa chấn” tương tự khi bán lại hệ thống cửa hàng ở Hàn Quốc với giá gần 2 tỉ đô la Mỹ.<sup>2</sup>

2. Khi chỉ số kinh doanh của tập đoàn Harrods do tỉ phú Mohamed al Fayed quản lý vẫn giảm 15% so với năm trước dù đã đề ra nhiều chính sách tiếp thị khá tốn kém. Nhiều nhà chuyên môn cho rằng, sự sụt giảm này liên quan đến cái chết của vương phi Diana.

*Khi công ty tư vấn MV2 thuộc tập đoàn bảo hiểm kinh tế NOP tung nhân viên của mình đóng vai khách hàng thì họ phát hiện ra việc sút giảm kinh doanh là do thái độ của nhân viên bán hàng (không tôn trọng khách hàng, bỏ bê công việc, không thực hiện đúng những nội quy của công ty...). Tiến hành các cải cách cần thiết (12% nhân viên bị sa thải, 70% tái đào tạo nghiệp vụ bán hàng...). Kết quả doanh số năm 1998 tăng 120%.*

Qua hai câu chuyện trên có thể khẳng định: sự thành, bại của một hệ thống phụ thuộc vào việc có tuân thủ “quy luật về tính tương hợp giữa các phần của hệ” hay không, bởi quy luật này có nói: **“Điều kiện cần để cho một hệ thống có sức sống, về mặt nguyên tắc, phải có sự tương hợp của các phần của hệ, ví dụ, theo các thông số sau: dạng năng lượng và cách truyền tải, vật liệu, trạng thái vật lý của vật chất, thời gian, không gian, cách tương tác... Mức độ tương hợp càng cao thì khả năng làm việc của hệ càng lớn. Sự hoàn thiện bất kỳ hệ nào, ở mức độ này hay mức độ khác, đều liên quan đến việc nâng cao tính tương hợp giữa các phần của hệ và sau đó, với môi trường bên ngoài”**.

Trở về tình huống được nêu trong bài “Không phải trẻ con nào cũng muốn kẹo” của Hà Phạm được đăng ở số báo trước. Dưới quan điểm của quy luật về tính tương hợp thì ở đây xuất hiện các bài toán liên quan đến con người cần giải quyết để siêu thị ấy phát triển, bài toán dễ nhận thấy là: **Làm thế nào để biết khách hàng không muốn nhận kẹo thay cho tiền lẻ.**

Hãy bỏ qua cách xử của cô nhân viên thu ngân với bà khách ấy và đặt câu hỏi: “Những viên kẹo mà cô thu ngân dùng để thay tiền lẻ trả lại cho người mua ở đâu ra và ai cho phép làm điều ấy?” (nguyên tắc 2. Tách khỏi và nguyên tắc 17. Chuyển sang chiều khác) thì câu trả lời sẽ đưa chúng ta tới một vấn đề rộng hơn, bởi cô nhân viên thu ngân kia chắc chắn không dám tự ý mang kẹo vào để thay cho tiền lẻ.

Hãy tưởng tượng tình huống, nhân viên thu ngân trình bày với lãnh đạo: “Báo cáo sếp, tiền lẻ để trả lại cho khách hàng hiện nay không đủ do ngân hàng hiện khan hiếm tiền lẻ, chúng ta giải quyết vấn đề này ra sao ạ?”. Khi đó, người lãnh đạo đứng trước mâu thuẫn: **phải trả lại phần tiền lẻ cho khách hàng để khách hàng không bị thiệt và phải không trả lại phần tiền lẻ cho khách hàng để siêu thị vượt qua khó khăn về tiền lẻ.**

Nếu theo biến đổi mẫu **3. Phép chuyển hệ thống một: chuyển từ hệ sang phản hệ** (hệ có tính chất ngược lại) hoặc **kết hợp hệ với phản hệ** hoặc **10. Phép chuyển pha bốn: thay thế chất một pha bằng chất lưỡng pha** thì việc dùng kẹo thay tiền lẻ là một trong những giải pháp để khắc phục mâu thuẫn trên. Giải pháp dùng kẹo thay thế tiền lẻ đương nhiên là “hay, mạnh, tốt” ở vào thời điểm mà tiền lẻ khan hiếm và phù hợp với những người thích ăn kẹo. Giải pháp dùng kẹo thay thế tiền lẻ trở nên “dở, yếu, kém” khi ở ngoài phạm vi áp

<sup>2</sup> <http://www.saigontimes.com.vn/tbktsg/detail.asp?muc=11&Sobao=809&sott=27>

dụng của nó, cụ thể là tình huống mà cô nhân viên thu ngân phải đối mặt với khách hàng không muốn kẹo thay thế cho tiền lẻ.

Cho nên, nếu trách cô nhân viên thu ngân nợ trong việc dùng kẹo thay cho tiền lẻ có lẽ là quá vội. Bởi lẽ, việc không hài lòng của người khách nợ có nguồn gốc từ mệnh lệnh của cấp lãnh đạo siêu thị ấy. Do đó, cần hỏi sếp của cô nhân viên thu ngân: “Quý vị đã giải xong bài toán **Làm thế nào để đối tượng** (cá nhân, địa phương, thị trường...) **tiếp nhận ý tưởng mới một cách đầy đủ, ổn định và bền vững** chưa mà đã chỉ thị cho nhân viên dùng kẹo để thay tiền lẻ?”

Thật sự thì bài toán này không dễ giải. Vì không dễ giải nên người “bình thường” hay dùng phương pháp thử và sai để giải quyết. Mà dùng phương pháp thử và sai để giải quyết những vấn đề phức tạp thì chỉ có thể thành công nếu “chúa trời” thương tình kẻ không biết phương pháp suy nghĩ mà thôi.

Bây giờ chúng ta lại sử dụng nguyên tắc 17. **Chuyển sang chiều khác** để nhìn vào cái thùng kính với dòng chữ **Giúp trẻ em nghèo và nạn nhân chất độc màu da cam**. Những viên kẹo nằm lạch lững giữa những đồng tiền “của ít mà lòng nhiều” kia, tự thân nó đã nói rằng, có một người nào đó không biết mình được phép làm những gì trong các quan hệ xã hội. Phải chăng sự tự ti hay thiếu hiểu biết về quyền công dân đã khiến họ không dám từ chối trước những yêu cầu mà họ có quyền từ chối. Mà tự ti có nguồn gốc từ sự không hiểu biết hoặc hiểu không đầy đủ. Nếu vậy sẽ xuất hiện bài toán: **Làm thế nào để người dân hiểu và vận dụng tốt quyền công dân của mình trong các hoạt động xã hội?** Rõ ràng đây là bài toán rất lớn mà những xã hội đang phát triển phải chật vật giải quyết. Cái chật vật đó thể hiện rất rõ qua số lượng những vụ án mà hậu quả qui ra tiền lên tới hàng tỉ đồng, vụ án sau nghiêm trọng hơn vụ án trước.

Tóm lại, từ câu chuyện dùng kẹo thay cho tiền lẻ, dưới cách nhìn của quy luật về tính tương hợp, chúng ta thấy các bài toán:

Bài toán cho lãnh đạo (bài toán hệ trên):

- **Làm thế nào để người dân hiểu và vận dụng tốt quyền công dân của mình trong các hoạt động xã hội.**
- **Làm thế nào để đối tượng (cá nhân, địa phương, thị trường...) tiếp nhận ý tưởng mới một cách đầy đủ, ổn định và bền vững.**

Bài toán cho nhân viên (bài toán hệ dưới)

- **Làm thế nào để biết khách hàng muốn nhận kẹo thay cho tiền lẻ.**

Bài toán hệ dưới chỉ có thể giải quyết tốt nếu bài toán hệ trên được giải quyết tốt. Các bạn có thể giúp cho siêu thị những ý tưởng (lời giải) cho những bài toán ấy không?



## Lời giải của bạn Minh Sơn cho bài toán kỳ trước (BTSK số 2.2006)

Máy phun nước trong nông nghiệp là một máy kéo được trang bị máy bơm và cánh phun có giá đỡ (wing-type cantilever), trên đó gắn ống dẫn nước. Máy phun kiểu này rất cồng kềnh và phải dùng nhiều kim loại làm giá đỡ. Tính toán cho thấy, trọng lượng cánh phun tỉ lệ với chiều dài của nó theo lũy thừa 3, nghĩa là chiều dài cánh tăng một nửa thì trọng lượng của nó tăng 3,5 lần. Do đó, kích thước sải cánh phun tối đa là 100 m.

Có nhiều nỗ lực nhằm giải quyết bài toán như: làm bộ giá đỡ có bánh xe (bằng sáng chế của Pháp số #1068940), cánh phun được nâng bởi khinh khí cầu có điều khiển, bình phun nâng lên bởi máy bay trực thăng mà hoạt động của cánh quạt là do áp suất bơm nước từ mặt đất... tuy nhiên, các ý tưởng này không loại trừ được trọng lượng cánh phun hoặc làm thiết bị phun phức tạp thêm.

Một ý tưởng khác (bằng sáng chế số #144335 của Nga, Liên xô cũ): cánh phun được bơm đầy không khí. Với ý tưởng này, trọng lượng của cánh phun giảm và có thể xếp lại khi không hoạt động nhưng lại xuất hiện nhược điểm: khi bơm đầy không khí, kích thước cánh phun tăng kéo theo diện tích bề mặt tăng và điều này gây ra vấn đề ngay cả khi gió yếu.

Khuyến hướng phát triển của hệ thống tưới là tăng chiều dài và giảm trọng lượng của cánh phun. Làm thế nào có thể phun trong một diện tích rộng (sải cánh có thể lên tới 300 m) mà không làm tăng trọng lượng cánh phun?

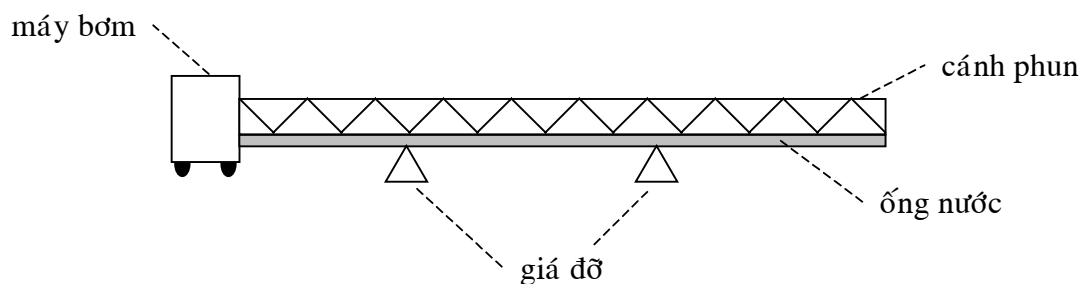
\*

\* \*

Để giải bài toán này, tôi sử dụng *Chương trình rút gọn giải quyết vấn đề và ra quyết định*. Các bước được trình bày như sau

### 1. HIỂU BÀI TOÁN:

Hệ thống phun nước trong nông nghiệp có thể được phác họa qua hình vẽ sau:



*Hệ thống phun nước trong nông nghiệp*

- Khung đỡ (gồm cánh phun và giá đỡ) dùng để nâng ống nước lên khỏi mặt đất. Nếu diện tích phun nước càng rộng thì khung đỡ càng dài và càng nặng.
- Một số cải tiến đã được áp dụng để giảm bớt khối lượng của khung đỡ như:
  - o Kết hợp khung đỡ với khinh khí cầu, trực thăng... (sử dụng Nguyên tắc phản trọng lượng).

- o Thay đổi vật liệu của khung đỡ: chuyển từ khung đỡ bằng kim loại sang khung đỡ bằng không khí (sử dụng Nguyên tắc sử dụng các kết cấu khí và lỏng).

Việc sử dụng khung đỡ bằng không khí khắc phục được nhược điểm của khung đỡ bằng kim loại (nặng, công kênh) nhưng lại làm nảy sinh bài toán mới: khung đỡ bằng không khí bị lay động khi có gió, thậm chí là gió nhẹ.

## 2. MỤC ĐÍCH CẦN ĐẠT:

Ổng nước được nâng lên khỏi mặt đất trong thời gian phun nước.

## 3. CÁC YẾU TỐ CÓ TRONG BÀI TOÁN:

**Khung đỡ:** chỉ xuất hiện trong thời gian phun nước để thực hiện chức năng “nâng ống nước lên khỏi mặt đất”.

**Ổng nước:** có khả năng tự nâng lên khỏi mặt đất trong thời gian phun nước.

## 4. MÂU THUẦN VẬT LÝ (ML):

**ML1:** Khung đỡ phải có (để nâng ống nước lên khỏi mặt đất trong thời gian phun nước) và phải biến mất (để hệ thống trở nên gọn, nhẹ).

**ML2:** Ống nước phải là ống nước (để vận chuyển dòng nước đến nơi cần tưới) và phải là khung đỡ (để nâng ống nước lên khỏi mặt đất).

## 5. GIẢI QUYẾT ML:

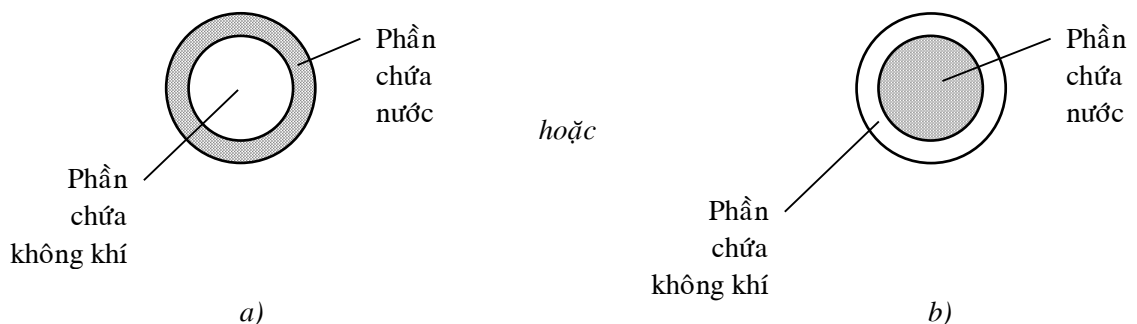
### • ML1: Khung đỡ phải có và phải không có

– Để khung đỡ có thể “biến mất” thì khung đỡ cần có khối lượng giảm dần về zero hoặc kích thước khung đỡ phải giảm dần về zero. Yêu cầu này làm nảy sinh ML mới là “khung đỡ phải nặng và phải nhẹ”. Một số giải pháp để giải quyết ML này như:

- o Để giảm bớt khối lượng của khung đỡ thì cần kết hợp khung đỡ với đối tượng khác có lực nâng. Các giải pháp áp dụng Nguyên tắc phản trọng lượng đã nêu ở trên giải quyết mâu thuẫn “khung đỡ phải nặng và phải nhẹ” theo hướng này.

- o Có thể giảm bớt khối lượng khung đỡ bằng cách thay đổi vật liệu của khung đỡ. Vật liệu của khung đỡ thay đổi từ kim loại → nhựa → vật liệu nhẹ → không khí → khí nhẹ. Việc áp dụng Nguyên tắc sử dụng các kết cấu khí và lỏng đi theo hướng giải quyết này.

- o Phép biến đổi mẫu 1.3 và 1.4 gợi ý việc đưa không khí vào trong ống nước để giảm bớt khối lượng của khung đỡ. Ống nước chứa không khí có dạng sau:



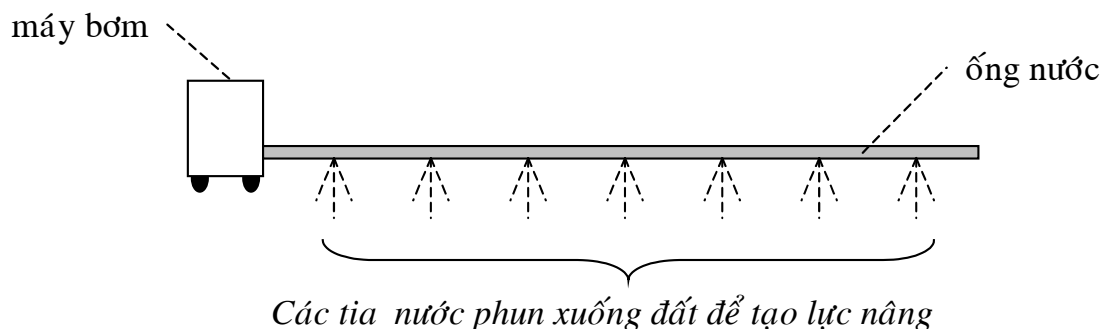
Ống nước hai lớp

– Phép biến đổi mẫu 5 (Chuyển hệ sang hoạt động ở mức vi mô) gợi ý thay đổi lực nâng cơ học của khung đỡ tác dụng lên ống nước bằng trường lực khác. Khuynh hướng thay đổi trường lực tác dụng là: cơ → âm → nhiệt → hóa → điện → từ → điện từ. Có thể tưởng tượng một “khung đỡ vi mô” có dạng các hạt vật chất lơ lửng trong không khí. Các hạt này tương tác với ống nước để “nâng” ống nước lên khỏi mặt đất trong thời gian phun nước. Khi máy bơm ngừng hoạt động, các hạt vật chất này cũng biến mất để “thả” ống nước xuống đất. Vậy các hạt vật chất nào có thể làm được điều này?

• **ML2: Ống nước phải là ống nước và phải là khung đỡ**

Ống nước phải có khả năng tự nâng mình lên khỏi mặt đất trong thời gian phun nước. Điều này đòi hỏi ống nước phải tự tạo ra lực nâng khi máy bơm nước hoạt động. Nói cách khác, khi dòng nước trong ống chuyển động thì đồng thời, nó cũng tạo ra lực nâng để nâng ống nước lên khỏi mặt đất.

Tia nước phun sẽ tạo ra phản lực. Tuy nhiên, dòng nước trong ống chuyển động theo phương ngang, trong khi đó, phản lực mà chúng ta cần lại phải theo phương thẳng đứng. Do đó, cần phải phun nước theo phương thẳng đứng. Tia nước phun hướng xuống mặt đất sẽ tạo ra phản lực đẩy ống nước lên trên, nhờ vậy, tạo ra lực nâng để nâng ống nước lên khỏi mặt đất.



*Ống nước tự nâng lên khỏi mặt đất trong thời gian phun nước*

**6. ĐÁNH GIÁ LỜI GIẢI:**

– Các giải pháp cho ML1 hiện nay có thể giảm nhẹ khối lượng của khung đỡ, tuy nhiên, vẫn chưa khắc phục được nhược điểm “cồng kềnh, phức tạp” của hệ thống. Ngoài ra, việc sử dụng “khung đỡ bằng không khí” gặp phải một nhược điểm khác là hệ thống phun bị dao động trong không khí.

– Giải pháp cho ML2 giúp hệ thống tự phục vụ, không cần đến khung đỡ. Tuy nhiên, tia nước phun xuống mặt đất có gây ảnh hưởng đến bề mặt khu vực trồng trọt, lớp thực vật được trồng tại vị trí vòi phun...? Nói cách khác, cần phải đánh giá xem lời giải này có gây hại cho các hệ khác và cho môi trường xung quanh hay không.

– Bài toán “hệ thống phun nước trong nông nghiệp” có thể được xem xét và giải ở mức hệ trên. Khi đó, mục đích thực sự cần đạt có thể là: “Đưa các giọt nước từ máy bơm đến đúng vị trí cần tưới trên mặt đất”. Với cách xem xét này, các hệ “ống nước”, “khung đỡ” trở nên không cần thiết.



# LÀM THẾ NÀO HÌNH DUNG TRƯỚC SỰ VIỆC

Minh Khôi

## Câu chuyện thứ nhất

Vào năm lớp bảy, tôi được cô chủ nhiệm giao cho một bài viết đã được soạn sẵn và bảo: "Nè Khôi, thứ hai tuần sau, em đọc bài này trước toàn trường nghe!". Mới nghe như thế thôi, tôi đã phát run nên vội từ chối vì sợ mình mà đọc không lưu loát thì cả trường cười. Tôi lấy cớ: "Dạ, tuần này, em phải hoàn thành nhiều bài bên lớp bồi dưỡng, chắc em không có thời gian tập đọc đâu cô!". Lúc đó tôi nằm trong đội tuyển chuyên vật lý của trường nên có phần được "cưng chiều", với lại cũng sắp đến ngày thi học sinh giỏi nên lí do đó được cô chủ nhiệm chấp nhận. Và cô nhờ Phương, một bạn nữ cùng lớp.

Ngày chào cờ đầu tuần, Phương đọc lưu loát, truyền cảm nên được cả trường hoan hô. Nhiều đứa bạn biết chuyện hỏi:

- "Ê Khôi, tụi tao nhớ cô kêu mày đọc, sao lại là con Phương?"
- + "Ừ thì tao có nhiều bài phải làm nên từ chối"- tôi đáp.
- "Uổng quá hen, tao thấy mày đọc còn tốt hơn con Phương nhiều!"

Lời nhận xét của thằng bạn làm tôi tiếc rẻ. Bởi sau vụ đó, Phương trở nên nổi tiếng và được cô tin tưởng giao cho nhiều bài đọc khác nữa, ngoài ra Phương còn làm MC cho nhiều phong trào của trường. Cuối năm, bạn Phương còn được giải thưởng "Học sinh năng động toàn trường".

## Câu chuyện thứ hai

Một lần, tôi nộp đơn xin việc ở một công ty nọ. Sau khi đọc qua hồ sơ, họ đồng ý phỏng vấn tôi. Cảm giác của tôi lúc đó rất hồi hộp. Tôi dường như quên hết mọi thứ, tim tôi đập loạn xạ, tay chân ướt đẫm mồ hôi. Trong phòng phỏng vấn, tôi trả lời như một cái máy

- + Cậu có biết làm Access không?
- Dạ, biết
- + Cậu biết chuyển một chương trình được viết trong Access sang một hệ quản trị cơ sở dữ liệu khác không?

Tôi ngớ người rồi trả lời

- Dạ, con chưa từng làm qua
- + Nếu tôi giao cho cậu một website thương mại điện tử, cậu có thể hoàn thành trong bao lâu?
- Dạ, con chưa từng làm nên con không biết

Tôi thấy ông thoáng lưỡng lự và một cảm giác bất an về kết quả cuộc phỏng vấn này xuất hiện. Về nhà suy ngẫm rồi tự nhủ, giá như mình nói: "Con chưa từng làm nhưng cho con một cơ hội để thử sức" chắc sự việc sẽ khác hẳn.

Thế đấy, những cơ hội bỏ lỡ phải chăng là do không có năng lực hay vì không hình dung được trước những vấn đề sẽ gặp. Như Glorime đã nói: "**Do chậm trễ, một việc dễ biến thành việc khó. Do chậm trễ, một việc khó sẽ biến thành không thể làm nổi**" thì rõ ràng là tôi đã không hình dung được trước những tình huống sẽ xảy ra.

Vậy, **Làm thế nào hình dung trước được sự việc sẽ xảy ra?** Anh (chị) đã học môn Phương pháp luận sáng tạo có giúp được cho tôi không?